TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày: 22 -5 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Xuân Bồng, bà Nguyễn Thị Hoài Thu.
***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Bắc - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.
***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Thanh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị M**; sinh ngày 12 tháng 5 năm 1992; tại: Lâm Đồng; giới tính: nữ; NĐKNKTT và nơi cư trú: Số C đường N, thôn Ng, xã L, TP. B, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Duy Nh, (đã chết) và bà: Nguyễn Thị H; chồng: Nguyễn Quang Ch, sinh năm 1991; trú tại: Số C đường N, thôn Ng, xã L, Tp.Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng và có 2 người con, sinh năm 2016 và năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại thôn Ng, xã L, thành phố B từ ngày 14/01/2020 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/01/2020 tại phòng ngủ đầu tiên bên trái của nhà số C đường N, thôn Ng, xã L, TP. B, Đội CSĐTTP Ma túy Công an TP. B bắt quả tang Nguyễn Thị M, trú tại thôn N, xã L, Tp.Bảo Lộc đang tàng trữ trong hộp gỗ sát tường, gần vị trí M đang ngồi có 01 ví da màu nâu kích thước (09 x 06)cm, bên trong chứa 01 gói nilon màu trắng kích thước (6,5 x 4,5)cm, trên miệng có rãnh khép kín; 01 gói nilon màu trắng kích thước (06 x 04)cm, trên miệng có rãnh khép kín với vạch kẻ ngang màu đỏ; 02 gói nilon màu trắng kích thước (3,5 x 0,8)cm, trên miệng có rãnh khép kín . Tất cả 04 gói nilon nêu trên đều chứa chất ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ số tang vật nêu trên cùng 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Samsung

J7 màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 bình thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu trắng, 01 nỏ thủy tinh màu trắng.

Quá trình làm việc với Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị M khai nhận đã mua số ma túy nêu trên từ 01 người đàn ông có tên thường gọi là T (không rõ lai lịch) tại khu vực đường N, thôn Ng, xã L, TP. B với giá 1.100.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu, mục đích để sử dụng.

Theo kết luận giám định số 64/GĐ-PC09 ngày 13/01/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 04 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,7249 gam.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKSBL, ngày 06 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo M từ 12 đến 15 tháng tù; xét bị cáo bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong sau giám định số 64/2020; 01 (một) ví da màu nâu, kích thước 6 cm x 9 cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J7 màu trắng, IMEI: 353845/05/53179915 đã qua sử dụng. Bị cáo M khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Nguyễn Thị M đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,7249 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Đối chiếu lời khai của bị cáo, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành của vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội trên địa bàn thành phố B. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; khi phạm tội bị cáo đang có thai, nên được áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Đối với người đàn ông tên "T", bị cáo M nhờ mua ma túy hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên đã tách ra xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: 02 (hai) phong bì niêm phong sau giám định số 64/2020; 01 (một) ví da màu nâu, kích thước 6 cm x 9 cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J7 màu trắng, IMEI: 353845/05/53179915 đã qua sử dụng không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo **Nguyễn Thị M** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị M** 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án;

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong sau giám định số 64/2020; 01 (một) ví da màu nâu, kích thước 6 cm x 9 cm; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bao gồm: 01 (một) bình thủy tinh, 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh màu trắng. Trả lại cho bị cáo M 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J7 màu trắng, IMEI: 353845/05/53179915 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo M phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lâm Đồng;
-VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
-VKSND TP B;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự tp B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Đình Tú